

NGHỊ QUYẾT

**Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội,
quốc phòng - an ninh năm 2014 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

UBND THÀNH PHỐ BÀ RỊA	
CÔNG VĂN	Số: 3217
ĐẾN	Ngày: 25/12/2013

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Sau khi xem xét các Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với Báo cáo số 185/BC-UBND ngày 03/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh năm 2014.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị những nội dung cơ bản trong kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh năm 2014 như sau:

1. Mục tiêu:

Triển khai thực hiện tái cơ cấu các ngành kinh tế của tỉnh theo hướng nâng cao chất lượng và hiệu quả, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2013; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, tiếp tục cải thiện đời sống nhân dân; nâng cao chất lượng giáo dục-đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân và bảo vệ môi trường sinh thái; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

a) Các chỉ tiêu kinh tế.

- Tốc độ tăng trưởng GDP 6%.
- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 6,6%.
- Tổng mức bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng tăng 14,07%, dịch vụ tăng 15,1%.

- Giá trị xuất khẩu trừ dầu khí đạt 2.178 triệu USD, tăng 8,28%.
- Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 4,12%, ngư nghiệp tăng 4,82%.
- Tổng vốn đầu tư trên địa bàn 34.262 tỷ đồng, tăng 1,17% so với năm 2013; trong đó: vốn ngân sách nhà nước 5.162 tỷ đồng, giảm 9,09% so với năm 2013, vốn doanh nghiệp trong nước 8.500 tỷ đồng, tăng 6,25% so với năm 2013 và vốn doanh nghiệp nước ngoài 20.600 tỷ đồng, tăng 2,04% so với năm 2013.
- Thu ngân sách nội địa 29.798 tỷ đồng, giảm 12,9% so với năm 2013. Tổng chi ngân sách địa phương 11.970 tỷ đồng, giảm 1,44% so với năm 2013; trong đó: chi đầu tư phát triển 5.162 tỷ đồng, giảm 9,09% so với năm 2013 và chi thường xuyên 5.966 tỷ đồng, tăng 1,11% so với năm 2013.

b) Các chỉ tiêu văn hóa-xã hội.

- Dân số trung bình khoảng 1.064 ngàn người, tốc độ tăng dân số tự nhiên 1,1%, mức giảm sinh 0,1‰.
- Giải quyết việc làm cho 35.000 lượt lao động.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia còn 0,79%; giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn tỉnh còn 2,16%.
- Tỷ lệ huy động số cháu đi mẫu giáo trong độ tuổi 88%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 8,5%. Số giường bệnh/vạn dân 18 giường. Số bác sĩ/vạn dân 5,3 bác sĩ.
- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa 93,3%; tỷ lệ khu phố, thôn ấp đạt chuẩn văn hóa 91,5%.

c) Các chỉ tiêu môi trường.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98%; trong đó tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước máy là 74%.
- Tỷ lệ độ che phủ cây xanh đạt 44%; trong đó tỷ lệ độ che phủ rừng 13,6%.
- Tỷ lệ chất thải nguy hại đã xử lý đạt tiêu chuẩn quốc gia 62%.
- Tỷ lệ chất thải rắn thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn quốc gia gồm: rác thải y tế 100%; rác thải công nghiệp thông thường 90%; rác thải sinh hoạt 84%.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

a) Về phát triển kinh tế.

- Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường theo Nghị quyết của Chính phủ, nhất là các chính sách về thuế, tín dụng đầu tư. Tăng cường các giải pháp hỗ trợ đồng bộ khác theo thẩm quyền của địa phương.

- Triển khai thực hiện Đề án chiến lược phát triển công nghiệp và chính sách thu hút đầu tư Nhật Bản, Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ. Thành lập khu công nghiệp chuyên sâu Việt Nam – Nhật Bản; hoàn thành hạ tầng cụm công nghiệp hỗ trợ Đá Bạc; khởi công đầu tư xây dựng hạ tầng các khu chế biến hải sản tại Đất Đỏ, Xuyên Mộc; hoàn thành chuẩn bị đầu tư các dự án: hạ tầng

khu chế biến hải sản tại Vũng Tàu, hạ tầng cụm công nghiệp Phước Thắng và Hòa Long.

- Triển khai thực hiện Đề án phát triển dịch vụ Logistics giai đoạn 2011-2020 và Đề án phát triển cụm cảng trung chuyển quốc tế Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2013-2020. Phối hợp với Bộ Giao thông Vận tải tiếp tục thực hiện các giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp cảng biển nâng cao hiệu quả khai thác hệ thống cảng.

- Phát triển thêm các sản phẩm du lịch, nâng cao chất lượng và chuẩn hóa các dịch vụ du lịch để phục vụ du khách trong và ngoài nước; xây dựng chiến lược thu hút khách du lịch theo hướng nâng cao chất lượng, tập trung vào các nhóm khách du lịch quốc tế, nhóm khách cao cấp. Tập trung xúc tiến thị trường du lịch Nhật Bản; củng cố liên kết khai thác thị trường khách quốc tế từ Nga, Lào, Campuchia,... Thành lập các Trung tâm hỗ trợ khách du lịch tại thành phố Vũng Tàu, huyện Long Điền, Xuyên Mộc và Côn Đảo. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường du lịch, đảm bảo trật tự, an toàn cho du khách. Kiểm tra thường xuyên, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng kinh doanh không lành mạnh, tập trung xử lý vệ sinh các bãi tắm ...

- Tổ chức quản lý, vận hành tốt các công trình thủy lợi, đảm bảo đủ nước tưới phục vụ cho sản xuất. Nghiên cứu hỗ trợ nông dân chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi sang các loại cây, con có hiệu quả cao hơn; tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc sản xuất, thu hoạch, phân phối, chế biến thực phẩm an toàn trên địa bàn; hỗ trợ trong khâu tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là rau sạch, rau an toàn. Thực hiện các chính sách hỗ trợ ngư dân đánh bắt hải sản xa bờ có hiệu quả và an toàn. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh sau 03 năm thực hiện giai đoạn 2011-2015, trong đó tập trung đánh giá lại các mục tiêu, các nhóm giải pháp thực hiện quy hoạch; rà soát các dự án phát triển nuôi trồng thủy sản từ nguồn vốn ngân sách để có định hướng đầu tư hoặc điều chỉnh nếu không còn phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Giải quyết các vướng mắc để phát triển nuôi thủy sản theo đúng quy hoạch được duyệt tại Khu nuôi cá lồng bè trên sông Chà Và, Khu nuôi tôm xã Phước Thuận, Khu nuôi tôm công nghiệp 300ha tại xã Lộc An. Tăng cường công tác phòng chống cháy rừng, quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn nạn chặt phá rừng một cách có hiệu quả, đầu tư tăng diện tích trồng rừng mới.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới: huy động các nguồn vốn để đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở thiết yếu tại 21 xã thuộc giai đoạn 2013 – 2015; tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ nông dân sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống; nâng cao thu nhập của dân cư nông thôn.

b) Về đầu tư phát triển.

** Kế hoạch xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách:*

Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2014 là 5.010,42 tỷ đồng. Thống nhất mức phân bổ vốn cho 73 dự án hoàn thành là 320,358 tỷ đồng, 154 dự án chuyển tiếp là 2.545 tỷ đồng, 28 dự án khởi công mới là 370 tỷ đồng và 201 dự án chuẩn bị đầu tư là 20 tỷ đồng.

Nghiên cứu rút ngắn thời gian khảo sát giá đất phục vụ cho giao đất, cho thuê đất và bồi thường khi giải tỏa. Cùng cố tổ chức, bộ máy, nhân sự và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng ở các địa phương, nhất là địa bàn thành phố Vũng Tàu.

** Đầu tư của doanh nghiệp:*

- Xây dựng và triển khai "Chiến lược thu hút vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh đến năm 2020", định hướng thu hút các nhà đầu tư nước ngoài có năng lực tài chính, năng lực quản trị trong các lĩnh vực logistics, cảng biển, công nghiệp hỗ trợ, nông nghiệp công nghệ cao và các lĩnh vực có thế mạnh của tỉnh như du lịch, hải sản. Quan tâm và tạo điều kiện tốt hơn để phát triển đội ngũ doanh nhân tỉnh nhà.

- Tăng cường công tác quản lý dự án sau đăng ký đầu tư, thúc đẩy tiến độ đầu tư các dự án, đặc biệt là các dự án đã được giao đất, cho thuê đất. Đối với các trường hợp dự án chậm triển khai do nguyên nhân thuộc yếu tố chủ quan của nhà đầu tư, quyết định thu hồi giấy chứng nhận đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời có phương án thu hồi đất (nếu đã giao, hoặc cho thuê), công bố công khai phương án, cách thức xử lý cụ thể đối với diện tích đất đã giao cho dự án: Đối với những trường hợp giữ nguyên quy hoạch, tiếp tục kêu gọi nhà đầu tư thực hiện dự án; đối với những trường hợp hủy bỏ quy hoạch thì căn cứ quy định của pháp luật về đất đai, phục hồi các quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất theo quy định.

c) Về văn hóa-xã hội.

- Chú trọng công tác y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh theo hướng chủ động, nâng cao ý thức vệ sinh và thường xuyên thực hiện các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh. Tăng cường kiểm tra, giám sát về vệ sinh thực phẩm và an toàn thực phẩm nhằm đảm bảo sức khỏe cộng đồng. Cùng cố nhân lực, trang thiết bị y tế, cải cách thủ tục hành chính; xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng bác sỹ, cán bộ và nhân viên y tế cả về chuyên môn và y đức, phù hợp với quy mô đầu tư phát triển các cơ sở y tế; sắp xếp quy trình khám, chữa bệnh thuận lợi hơn nữa; phát triển hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý cơ sở khám chữa bệnh. Hoàn thành và đưa vào hoạt động bệnh viện Bà Rịa, bệnh viện Tâm thần; tiếp tục đầu tư xây dựng mới bệnh viện huyện Long Điền, bệnh viện huyện Tân Thành, Trung tâm phòng chống HIV/AIDS và bệnh viện Y học cổ truyền; đẩy mạnh tiến độ đầu tư dự án xây mới bệnh viện đa khoa Vũng Tàu.

- Rà soát, đánh giá số lao động thất nghiệp, lao động được tạo việc làm mới của năm 2013 để xây dựng kế hoạch giải quyết việc làm phù hợp. Khuyến khích phát triển các hình thức liên kết giữa cơ sở sử dụng lao động, cơ sở đào tạo. Định hướng các cơ sở đào tạo điều chỉnh cơ cấu đào tạo phù hợp với phương hướng phát triển kinh tế, xã hội; chú trọng các ngành nghề trọng điểm của tỉnh như: dịch vụ cảng, dịch vụ logistics, du lịch, công nghiệp hỗ trợ... Triển khai thực hiện các đề án: Đề án phát triển nguồn nhân lực các ngành công nghiệp hỗ trợ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2020; Đề án phát triển nguồn nhân lực dịch vụ logistics tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020. Rà soát các trường dạy nghề, điều chỉnh, sắp xếp lại các

trường hoạt động không hiệu quả. Chấn chỉnh dạy nghề cho lao động nông thôn thiết thực và hiệu quả; đánh giá, xem xét hiệu quả một số nghề phi nông nghiệp dạy cho lao động nông thôn để có định hướng mua sắm trang thiết bị; nâng cao chất lượng đào tạo và giải quyết việc làm sau đào tạo.

- Rà soát, có kế hoạch đầu tư hợp lý cơ sở vật chất ngành giáo dục, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất cho những nơi chưa có đủ trường công lập, nhất là các trường học mầm non để nâng cao tỷ lệ huy động số cháu đi nhà trẻ, mẫu giáo. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Chấn chỉnh và quản lý tốt tình trạng dạy thêm, học thêm, nhất là tại các thành phố; rà soát và xử lý các loại quỹ đóng góp ngoài quy định của Hội phụ huynh học sinh. Hoàn thành đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án xây dựng trường học, văn hóa thể thao, trang thiết bị y tế, dạy nghề, đặc biệt là các Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng ở các xã, phường, thị trấn.

- Ứng dụng có hiệu quả các đề tài nghiên cứu khoa học, các đề án sản xuất thử nghiệm đã được nghiệm thu. Triển khai nghiên cứu các đề tài, dự án mới, tập trung các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, môi trường, y tế.

- Thực hiện tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; các ngày kỷ niệm, các ngày lễ lớn. Nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm văn hóa và học tập cộng đồng. Tăng cường công tác quản lý các di sản văn hóa; trùng tu, tôn tạo các di tích văn hóa – lịch sử và nghiên cứu phục hồi các lễ hội, làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch. Tăng cường công tác quản lý, cấp phép đối với các loại hình quảng cáo ngoài trời. Tiếp tục phát triển các hoạt động thể dục thể thao; tổ chức Đại hội Thể dục thể thao tỉnh lần thứ VI và tham dự Đại hội thể dục thể thao toàn quốc. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao, thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện chương trình giảm nghèo; đến cuối năm 2014 giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn tính còn 2,16%; giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia còn 0,79%. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đền ơn đáp nghĩa, chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số, chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội. Tăng cường kiểm tra và có giải pháp để các doanh nghiệp thực hiện tốt việc đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động, đảm bảo quyền lợi của người lao động được pháp luật bảo vệ. Có giải pháp để phát hiện, can thiệp sớm các đối tượng trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại, bị tai nạn thương tích, tai nạn giao thông, đuối nước, trẻ em vi phạm pháp luật.

- Đẩy mạnh việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia ngay từ đầu năm để đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình và giải ngân kế hoạch vốn đạt tiến độ.

d) Về tài nguyên - môi trường.

- Hoàn thành Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của cấp huyện và cấp xã. Điều chỉnh, bổ sung các chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất phù hợp với tình hình thực tế và ban hành Quy định về mức hỗ trợ tái định cư bằng tiền.

- Rà soát và điều chỉnh Đề án Tái định cư giai đoạn 2010-2015 phù hợp nhu cầu thực tế của các huyện, thành phố, trên cơ sở đó có phương án giải quyết nhà ở tái định cư hợp lý, hiệu quả.

- Hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức và hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Chiến lược bảo vệ môi trường của tỉnh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và Đề án điều tra cơ bản đánh giá và xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên và đa dạng sinh học vùng nội địa.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về môi trường, nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác bảo vệ môi trường. Tăng cường thực hiện công tác thanh, kiểm tra trách nhiệm bảo vệ môi trường, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực xử lý bụi lò, xỉ thép, khí thải và chế biến hải sản.

đ) Về công tác cải cách hành chính.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực đầu tư, đăng ký thành lập doanh nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thanh tra công vụ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Triển khai thực hiện kế hoạch luân chuyển đối với các chức danh đảm nhiệm công việc nhạy cảm, dễ nảy sinh tiêu cực, nhũng nhiễu. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao mức độ hài lòng của doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (chỉ số PCI).

- Duy trì việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa liên thông tại các xã, phường; tập trung hoàn thiện, nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. củng cố, nâng cao chất lượng áp dụng Văn phòng điện tử eOffice và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại các sở ngành, địa phương, đồng thời mở rộng thực hiện tại một số Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2013 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

e) Về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tiếp công dân, thanh tra, khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục Triển khai Chương trình thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng từ 2011-2016 trên địa bàn tỉnh; thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra và chú trọng kiểm tra thực hiện các nội dung kết luận sau thanh tra.

- Xây dựng và ban hành Quy trình xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân. Xác minh và giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo mới phát sinh, các vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng. Chú trọng thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tổ chức đối thoại với công dân khi giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, các cơ quan thuộc cấp huyện, cấp xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

g) Về quốc phòng-an ninh.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đạt 100% chỉ tiêu. Tiếp tục tập trung thực hiện nhiệm vụ tăng cường tiềm lực quốc phòng, bảo đảm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Nâng cao chất lượng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trong tình hình mới; nâng cao năng lực quản lý, bảo vệ chủ quyền biển đảo.

- Thực hiện có hiệu quả các đề án phòng chống làm giảm tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm. Kiểm chế và giảm phạm pháp hình sự so với năm 2013.

- Tiếp tục thực hiện đề án giảm thiểu tai nạn giao thông, triển khai các giải pháp cụ thể phù hợp với điều kiện của tỉnh nhằm tạo chuyển biến rõ rệt trong việc giảm tai nạn giao thông. Phần đầu giảm 5% trở lên số vụ, số người chết và số người bị thương do tai nạn giao thông so với năm 2013.

- Chủ động thực hiện các biện pháp nhằm chủ động phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

- HĐND tỉnh giao cho UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể, đề ra giải pháp đồng bộ, tổ chức triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết này.

- Giao cho Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh tăng cường công tác giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị, xã hội tỉnh làm tốt công tác vận động nhân dân tích cực tham gia cùng chính quyền các cấp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh năm 2014.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Khóa V, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 13/12/2013 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTr.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh, các ĐBQH tỉnh BRVT;
- Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Vũng Tàu, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- TTr.HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh Khóa V;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- CVP Ủy ban nhân dân tỉnh, CVP Tỉnh ủy; -
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TTr.HĐND và UBND các huyện, TP thuộc tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo BR-VT, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND/110b/13.12.2013.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh